

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 05-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Khiêm

2. Ông Nông Văn Tường

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự Th lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 06/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024 đối với bị cáo:

- **Nông Văn Th**, sinh ngày 21/9/1998, tại xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm NK, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Kh (đã chết) và bà Nông Thị Ph; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 03/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 15 tháng tù.

Nhân thân: Ngày 28/4/2022, bị Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 12/12/2023 đến nay. **Có mặt.**

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đoàn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. **Có mặt.**

- Bị hại:

+ Lâm Văn V, sinh năm 1983

Nơi đăng ký hộ khẩu TT: Xóm NS, xã ĐQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.
Chỗ ở hiện nay: Xóm ĐĐ, thị trấn TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Lương Văn T, sinh năm 1991

Trú tại: Xóm TH, xã AL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 12/12/2023, sau khi nhận tin báo của anh Lâm Văn V, trú tại xóm NS, xã ĐQ, huyện HL về việc cửa hàng sửa chữa xe máy của anh V tại Phố HL, thị trấn TN bị mất trộm một số đồ đạc, tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, triệu tập Nông Văn Th để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Th khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy nhưng không có tiền nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại cửa hàng xe máy LV. Khoảng 21 giờ ngày 11/12/2023, Th một mình đến nhà ông Lý Văn H, sinh năm 1991 (người có vấn đề về thần kinh, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, không có mặt ở nhà) tại xóm ĐM, thị trấn TN để ngủ, đến khoảng 03 giờ sáng ngày 12/12/2023, Th thay trang phục của H, đội mũ len, đeo khẩu trang, đi bộ đến cửa hàng xe máy LV, đi xuống bên cạnh nhà để trèo lên mái, tháo tấm lợp nóc rồi chui xuống vào bên trong cửa hàng để lục lọi và lấy các tài sản. Sau khi lấy được tài sản, Th đem giấu tại bụi cỏ vị trí bên trái đường lên Ủy ban nhân dân huyện HL và trở về nhà H thay quần áo và ngủ đến sáng. Đến khoảng 06 giờ sáng, Th đến vị trí đã giấu tài sản và đi bộ ra ngã ba chợ HL rồi đi nhờ xe máy của người qua đường đến đoạn Trường Tiểu học AL, xã AL thì Th xuống xe và bán số tài sản trộm cắp được cho anh Lương Văn T, trú tại xóm TH, xã AL được số tiền 820.000 đồng. Sau đó, Th xin đi nhờ xe máy đến xóm LP, xã ĐT, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi với số tiền 700.000 đồng để sử dụng, số tiền còn lại Th tiêu xài cá nhân hết.

Qua tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định Th trộm cắp tổng số tài sản gồm: 01 máy bắn ốc loại cỡ lớn màu đỏ, nhãn hiệu Asake, loại 1500N; 01 máy bắn ốc loại cỡ trung bình màu xám đen, nhãn hiệu Mikata, loại 800N; 01 cục pin vỏ bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu TC shop – máy pin Thế Cường 5.0Ah 18V Lithium-ion, pin dùng cho máy bắn ốc Mikita; 02 đoạn dây hàn màu xám đen kích thước 6,8m và 2,8m; 02 kẹp âm dương bằng kim loại; 03 hộp nhôm xích xe máy nhãn hiệu CRV và 01 máy mài cầm tay có vỏ nhựa màu cam, nhãn hiệu Uden. Ngày 14/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HL kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, tổng tài sản Nông Văn Th đã trộm cắp có giá trị là 4.797.800đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm đồng).

Quá trình điều tra, ngày 20/12/2023, Công an huyện Hạ Lang đã trả lại số

tài sản cho anh Lâm Văn V. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc áo khoác màu vàng đen, mặt trước có dòng chữ PUMA, sau lưng có in hình con báo nhảy; 01 mũ len màu đen, có viền màu đỏ; 01 quần bò màu đen và 01 đôi tất màu đen là của Nông Văn Th lấy ở nhà anh Lý Văn H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSHL ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Nông Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố Nông Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người bị hại, anh Lâm Văn V trình bày lời khai phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng và đặc điểm số tài sản bị mất, ngày 20/12/2023, anh V đã được trả lại toàn bộ số tài sản bị trộm nên không có đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Th về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường thiệt hại. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nông Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo khoác màu vàng đen, mặt trước có dòng chữ PUMA, sau lưng có in hình con báo nhảy; 01 mũ len màu đen, có viền màu đỏ; 01 quần bò màu đen và 01 đôi tất màu đen do liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo được miễn án phí.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tài sản trộm cắp đã được trả lại cho bị hại, bị cáo đã tác động người nhà để bồi thường thiệt hại cho anh Lương Văn T số tiền 820.000 đồng, anh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, vì có hai tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS nên đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn nên xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí sẽ bồi thường trong trường hợp sau này anh H hoặc có người yêu cầu bồi thường thiệt hại về số trang phục bị cáo tự ý lấy đi để thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị mất và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Do bản thân sử dụng ma túy và muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 03 giờ ngày 12/12/2023, Th đi bộ đến cửa hàng xe máy LV, lợi dụng trời tối, vắng người qua lại, lén lút trèo lên mái nhà, tháo tấm lợp nóc rồi chui xuống vào bên trong cửa hàng xe máy để trộm lấy các tài sản. Sau đó, Th đem cất giấu tài sản trộm cắp đến khoảng 06 giờ sáng, Th đi bộ ra ngã ba chợ HL đem theo tài sản trộm được rồi đi nhờ xe máy của người qua đường, đến đoạn đường Trường Tiểu học AL, xã AL thì Th xuống xe và bán số tài sản trộm cắp được cho anh Lương Văn T với số tiền 820.000 đồng. Sau đó, Th xin đi nhờ xe máy đến xóm LP, xã ĐT, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi với số tiền 700.000 đồng để sử dụng, số tiền còn lại Th tiêu xài cá nhân hết.

Tổng giá trị các tài sản gồm: 01 máy bắn ốc loại cỡ lớn màu đỏ, nhãn hiệu Asake, loại 1500N; 01 máy bắn ốc loại cỡ trung bình màu xám đen, nhãn hiệu Mikata, loại 800N; 01 cục pin vỏ bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu TC shop – máy pin Thế Cường 5.0Ah 18V Lithium-ion, pin dùng cho máy bắn ốc Mikita; 02 đoạn dây hàn màu xám đen kích thước 6,8m và 2,8m; 02 kẹp âm dương bằng kim loại; 03 hộp nhôm xích xe máy nhãn hiệu CRV và 01 máy mài cầm tay có vỏ nhựa màu cam, nhãn hiệu Uden theo kết luận của Hội đồng định giá là 4.797.800đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm đồng). Do đó có đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, có ý thức che giấu và thực hiện hành vi một cách lén lút. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện một mình với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nông Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 03/11/2022, Nông Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang tuyên phạt 15 tháng tù về các tội trộm cắp tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, bị cáo chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Mặc dù, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại các điểm b, s khoản 1, Điều 51 BLHS, nhưng bị cáo phạm tội không vì hoàn cảnh khó khăn, mà mục đích trộm cắp tài sản để thỏa mãn cho việc sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Quan điểm của người bào chữa đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét căn nhắc cho phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lương Văn T mua số tài sản do Th bán lại, anh T không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên anh T đã yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền 820.000 đồng. Bị cáo Th với gia đình anh Lương Văn T đã tự nguyện thoả thuận với nhau về việc bồi thường số tiền 820.000 đồng và có biên bản thoả thuận giao nhận tiền. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh T với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Ngày 20/12/2023, Cơ quan Điều tra đã trả lại số tài sản bị trộm cắp cho anh Lâm Văn V, việc trả lại tài sản là phù hợp quy định pháp luật. Đối với chiếc điện thoại có đèn pin Th dùng để soi đèn khi thực hiện hành vi, do Th khai đã làm rơi nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm, thu giữ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc áo khoác màu vàng đen, mặt trước có dòng chữ PUMA, sau lưng có in hình con báo nhảy; 01 mũ len màu đen, có viền màu đỏ; 01 quần bò màu đen và 01 đôi tất màu đen đã qua sử dụng được Th sử dụng để cải trang trong quá trình trộm cắp, tuy nhiên Th khai số tài sản này lấy ở nhà anh Lý Văn H. Quá trình điều tra, xác minh, anh Lý Văn H là đối tượng có vấn đề về thần kinh, thường bỏ nhà đi lang thang, không đủ nhận thức để trả lời các câu hỏi nên việc Cơ quan điều tra xét thấy không cần thiết triệu tập để lấy lời khai là phù hợp; các tài sản thu giữ đã qua sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ. Ghi nhận ý kiến của bị cáo Th về việc nếu sau này anh Lý Văn H hoặc có người làm đơn yêu cầu bồi thường số quần áo, mũ, tất nêu trên thì bị cáo sẽ bồi thường và nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6]. Đối với những người mà Th đi nhờ xe máy và người đàn ông đã bán ma túy cho Th tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK, Th không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện

kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS;

Xử phạt Nông Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc áo khoác màu vàng đen, mặt trước có dòng chữ PUMA, sau lưng có in hình con báo nhảy; 01 mũ len màu đen, có viền màu đỏ; 01 quần bò màu đen và 01 đôi tất màu đen đã qua sử dụng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Th được miễn án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Lương Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan tại bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp